

Số: **874** /QĐ-STTTT

Hòa Bình, ngày **07** tháng **11** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 24/11/2017 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc thực hiện thí điểm thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương;

Căn cứ Công văn số 79/UBND-NC ngày 17/01/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương;

Căn cứ Công văn số 657/SNV-CCVC ngày 02/4/2018 của sở Nội vụ về việc Hướng dẫn quy trình thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương.

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-STTTT ngày 04/10/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về Kế hoạch Thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP (Hao 15^b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Thu

Hoà Bình, ngày 07 tháng 11 năm 2019

QUY CHẾ

Thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 24/11/2017 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc thực hiện thí điểm thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương;

Căn cứ Công văn số 79/UBND-NC ngày 17/01/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng và tương đương;

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chế thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình, như sau:

Điều 1. Những quy định chung

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.
- Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ đồng thời đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, công tâm.
- Bổ nhiệm mới từ vị trí cán bộ giữ chức danh thấp lên chức danh cao hơn phải thực hiện thông qua thi tuyển.
- Đảm bảo các quy trình, quy định, điều kiện về công tác cán bộ.
- Khi tổ chức thi tuyển phải có từ 02 người trở lên tham gia dự tuyển vào 01 vị trí, chức danh.

Điều 2. Chức danh thi tuyển

- Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông: 01 vị trí;

Điều 3. Đối tượng dự tuyển

- Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Sở Thông tin và Truyền thông, thuộc diện quy hoạch của chức danh thi tuyển hoặc tương đương.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh Hòa Bình có quy hoạch chức danh tương đương với chức danh thi tuyển.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện

- Đáp ứng những tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 24/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 5, Chương II, Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực thông tin, truyền thông tại Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Hòa Bình.

Điều 5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch, được cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn (có chứng thực) của cơ quan có thẩm quyền.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác. Trường hợp người tham gia dự tuyển (*đăng ký tham gia dự tuyển hoặc được đề cử tham gia dự tuyển*) từ nơi khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác đồng ý cho người đó tham gia dự tuyển.

- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân, gia đình người dự tuyển.

Điều 7. Hội đồng thi tuyển

7.1. Chi ủy và tập thể lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông tuyển chọn, thành lập Hội đồng thi tuyển, như sau:

7.1.1. Hội đồng thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông: (1) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển là đồng chí Giám đốc sở; (2) Thư ký Hội đồng là đồng chí Chánh Văn phòng tham mưu công tác tổ chức, cán bộ; (3) Các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển là các đồng chí trong tập thể Lãnh đạo sở; Đơn

vị trực thuộc Sở; Phó Bí thư Chi ủy; Chủ tịch công đoàn cơ sở, chuyên gia chuyên môn (nếu cần).

Không cử làm thành viên Hội đồng thi tuyển đối với những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của đối tượng dự tuyển, hoặc vợ hoặc chồng người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật. Hội đồng thi tuyển chỉ làm việc khi có ít nhất 2/3 số lượng thành viên có mặt tham gia hội đồng thi.

7.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng thi tuyển

7.2.1. Thành lập các bộ phận tham mưu, giúp việc cho Hội đồng thi tuyển.

7.2.2. Chỉ đạo việc xây dựng ngân hàng đề thi viết và lựa chọn nội dung đề tài để giao viết Đề án cho các ứng viên.

7.2.3. Chỉ đạo việc tổ chức thi, chấm thi viết, trực tiếp chấm bảo vệ Đề án của các ứng viên.

7.2.4. Xác lập kết quả thi tuyển báo cáo với cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ và thông báo cho ứng viên dự tuyển.

7.2.5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc tổ chức thi tuyển.

7.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển:

- Ký các quyết định liên quan đến trách nhiệm của Hội đồng thi tuyển;
- Quyết định lựa chọn đề thi viết trong số ngân hàng đề thi đã được chuẩn bị, bảo đảm bí mật.

Điều 8. Bộ phận giúp việc Hội đồng thi tuyển, bao gồm:

8.1. Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông

- Nhiệm vụ: (1) Thẩm định hồ sơ, tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự dự thi đối với đối tượng đăng ký dự thi và đề cử dự thi; (2) Tổng hợp kết quả thẩm định; lập danh sách đối tượng đăng ký dự thi và đề xuất danh sách cử dự thi; (3) Xây dựng quy chế, nội dung cách thức, kế hoạch, cung cấp thông tin cần thiết cho đối tượng dự thi (sau khi được hội đồng thi thống nhất); (4) Đề xuất nội dung Đề tài thi tuyển phù hợp với lĩnh vực, chuyên ngành và yêu cầu của vị trí, chức danh thi tuyển, trình Chi ủy và tập thể Lãnh đạo thống nhất nội dung và giao đề tài thi tuyển đối với từng chức danh dự thi.

8.2. Ban ra Đề thi

- Thành phần gồm: Đại diện Văn phòng Sở, Cấp ủy của cấp quản lý trực tiếp, phòng chuyên môn, Đơn vị trực thuộc sở.

- Nhiệm vụ: Tham mưu, giúp Hội đồng thi tuyển: (1) Xây dựng yêu cầu, chủ đề của Đề tài thi phải thuyết trình của các ứng viên; (2) Xây dựng ngân hàng đề; đáp án và thang điểm cho 1 đề thi viết.

8.3. Ban coi thi gồm: Lãnh đạo Sở, Thanh tra, Văn phòng Sở và cán bộ chuyên môn giúp việc các bộ phận có liên quan.

8.4. Ban phách gồm: Lãnh đạo Sở, Phòng Chuyên môn, Văn phòng Sở.

8.5. Ban giám sát gồm: Lãnh đạo Sở, Đơn vị trực thuộc, Thanh tra.

8.6. Tổ giúp việc gồm: Cán bộ chuyên môn giúp việc các bộ phận liên quan.

Điều 9. Tổ chức thi tuyển

9.1. Tổ chức thi viết, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển chỉ đạo: (1) Ban coi thi tổ chức thi viết; (2) Ban phách thực hiện rọc phách, mã bài thi, lưu đầu phách và chuyển bài thi đến Ban chấm thi viết chấm ngay sau khi thi viết; (3) Ban chấm thi viết chấm thi theo đáp án được xây dựng tương ứng với đề thi.

9.1.1. Đối tượng dự thi viết là những ứng viên đã được Hội đồng thi tuyển duyệt dựa trên kết quả đăng ký giới thiệu và thẩm định về hồ sơ, quy trình, lịch sử chính trị, chính trị hiện nay bảo đảm đủ các điều kiện bổ nhiệm sau khi thi tuyển.

9.1.2. Nội dung thi viết: kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

9.1.3. Đề thi viết là 1 trong các ngân hàng đề thi đã được Ban ra đề thi soạn thảo, phê duyệt, niêm phong.

9.1.4. Ban coi thi có trách nhiệm việc tổ chức thi tuyển nghiêm túc theo đúng nội quy, quy chế thi cử; ngay sau khi kết thúc thời gian thi, thu bài thi, niêm phong và bàn giao cho trưởng ban phách.

9.1.5. Trưởng ban phách có trách nhiệm tổ chức rọc phách, mã hóa bài thi, bàn giao bài thi cho Trưởng ban chấm thi viết ngay trong ngày làm việc.

9.1.6. Ban chấm thi tổ chức chấm thi theo nguyên tắc:

(1) Các thành viên chấm thi tập trung và độc lập với nhau.

(2) Mỗi bài thi có ít nhất 3 thành viên chấm theo thang điểm 100.

(3) Kết quả chấm điểm của mỗi thành viên không được viết trực tiếp vào bài thi mà được vào bảng điểm theo mẫu do Hội đồng thi phát ra.

(4) Khi tổng hợp điểm cho mỗi bài thi, kết quả chấm của các thành viên chênh nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng ban coi thi có trách nhiệm phân công 02 thành viên khác nhau chấm lại độc lập với lần chấm đầu và tổng hợp kết quả của bài thi đó với cả 2 lần chấm.

(5) Điểm của mỗi bài thi là điểm trung bình cộng của các thành viên chấm thi cho mỗi lần chấm (nếu không chênh nhau quá 10 điểm).

(6) Tổng hợp kết quả chấm thi theo mã bài thi được chuyển cho Trưởng ban phách ngay sau khi có kết quả chấm thi.

9.1.7. Ban phách có trách nhiệm ghép phách, lên kết quả thi viết theo danh sách a, b, c những người dự thi và báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng thi tuyển ngay trong ngày ghép phách.

9.1.8. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi công bố kết quả với ứng viên dự thi tuyển.

9.1.9. Phúc khảo:

(1) Trong trường hợp tổ chức thi viết có ứng viên khiếu nại, tố cáo hoặc đề nghị phúc khảo thì tùy theo nội dung, tính chất phức tạp, đối tượng bị tố cáo, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển phân công các thành viên Hội đồng giải quyết cho phù hợp và báo cáo lại.

(2) Trường hợp nếu có ứng viên đề nghị phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi giao Ban chấm thi cử các thành viên khác với thành viên đã chấm ban đầu để chấm lại bài thi độc lập và báo cáo kết quả trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng thi (nếu đề nghị phúc khảo có kèm với các khiếu nại, tố cáo liên quan đến Trưởng ban chấm thi hoặc thành viên ban chấm thi thì Chủ tịch Hội đồng thi có thể thành lập ban phúc khảo độc lập với ban chấm thi. Kết quả phúc khảo được thông báo chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi đề nghị.

9.1.10. Những ứng viên dự tuyển có kết quả điểm thi viết từ 50 điểm trở lên thì được tham dự tiếp việc trình bày đề án.

9.2. Tổ chức thi trình bày Đề án

9.2.1. Đối tượng tham gia thuyết trình Đề án là những đối tượng quy định ở Điểm 9.10; khoản 1, Điều này đạt kết quả thi viết từ 50 điểm trở lên và thực hiện thuyết trình theo trình tự bốc thăm do Thư ký Hội đồng thi hướng dẫn.

9.2.2. Nội dung Đề tài phải bảo đảm: Nội dung thi trình bày Đề án gồm: đánh giá thực trạng, phân tích những mặt mạnh, hạn chế của đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn và chỉ ra nguyên nhân; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển cơ quan, đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn; chương trình hành động thực hiện các kế hoạch, giải pháp của người dự tuyển nếu được bổ nhiệm vào chức danh tuyển chọn; kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo; trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển và những người tham dự.

9.2.3. Trình tự các bước:

- Bộ phận giúp việc hội đồng thi tuyển thông báo danh sách Hội đồng thi tuyển, kết quả thẩm định, sơ tuyển, kết quả thi viết đối với từng đối tượng dự thi.

- Đối tượng dự thi theo thứ tự (bốc thăm) và trả lời câu hỏi (theo bố trí của Hội đồng thi tuyển).

- Thời gian trình bày Đề án tối đa 45 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về Đề án từ 60 phút đến 90 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 5 phút.

- Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau: (i1) Xây dựng đề án: 20 điểm; (i2) Bảo vệ đề án: 40 điểm; (i3) Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm. Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển theo từng phần và gửi kết quả chấm thi (tổng số của cả 3 phần) cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

- Kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (cao hơn hoặc thấp hơn) từ 20% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được chấp nhận và kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

- Hội đồng thi tuyển phải công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

Điều 10. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển

10.1. Đối với chức danh Phó Giám đốc Trung tâm trực thuộc Sở

- Sau khi có kết quả điểm thi trình bày Đề án, Thư ký Hội đồng thi lập bảng điểm tổng thể bao gồm kết quả thi viết, thi thuyết trình Đề án và các điểm ưu tiên (nếu có) báo cáo với Hội đồng thi.

- Hội đồng thi thảo luận về hồ sơ, quá trình công tác, năng lực thực tiễn, ý thức trách nhiệm; lịch sử chính trị, thái độ chính trị hiện nay và kết quả thi tuyển của ứng viên có tổng điểm cao nhất, trong số các ứng viên dự tuyển; trong đó điểm trình bày Đề án phải đạt 80 điểm trở lên, báo cáo Giám đốc sở xem xét, bổ nhiệm.

- Nếu có số phiếu bằng nhau thì Giám đốc sở quyết định lựa chọn.

Điều 11. Nguyên tắc lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ

Giám đốc sở bổ nhiệm cán bộ căn cứ kết quả thi tuyển, hồ sơ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ, tiến hành đánh giá, lựa chọn bằng phiếu kín để xem xét bổ nhiệm có thời hạn vào vị trí chức danh có nhu cầu bổ nhiệm đối với đối tượng dự thi có kết quả thi trình bày đề án cao nhất đạt 80 điểm trở lên.

Căn cứ kết quả thi tuyển, tiêu chuẩn, điều kiện của người dự thi, Ban Thường vụ Đảng ủy và tập thể Lãnh đạo sở xem xét quyết định bổ nhiệm cán bộ bằng hình thức bỏ phiếu kín theo quy định về bổ nhiệm cán bộ.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký; thực hiện thí điểm tới hết Quý IV năm 2020.

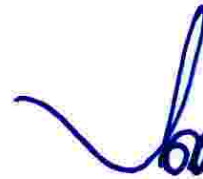
Văn phòng Sở tổ chức đăng tải thông tin công khai vị trí chức danh thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Hòa Bình, Đài PT-TH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo Giám đốc Sở xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng CM Sở;
- Lưu: VT, VP, (Hao 10^b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Thư

